

Số: 160/BC-MNPT

Bình Dương, ngày 20 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Theo thông tư 09/2024/TT-BGDĐT)

Ngày 03 tháng 6 năm 2024 của bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở: Trường Mầm non Phú Tân

2. Địa chỉ trụ sở: Địa chỉ: Số 02, đường D3, khu phố Phú Tân 1, phường Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (0274) 3669911

Email: mnphutan.binhduong@hcm.edu.vn

Website: <https://mnphutan.phuongbinhduong.edu.vn>

3. Loại hình cơ sở giáo dục: Trường Mầm non công lập

Chức năng: Hoạt động trong lĩnh vực giáo dục mầm non

Nhiệm vụ: Nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ từ 24 tháng đến 5 tuổi

Nhà trường thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao là tổ chức thực hiện nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ từ 24-36 tháng đến 5-6 tuổi. Thực hiện phát triển chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, nâng cao chất lượng về đội ngũ về trình độ, năng lực công tác và kỹ năng giảng dạy.

4. Sứ mệnh, tầm nhìn, mục tiêu.

Sứ mệnh: Xây dựng ngôi trường chăm sóc giáo dục an toàn, thân thiện, tôn trọng sự khác biệt để phát huy khả năng vốn có của từng trẻ, từ đó định hướng cho trẻ phát triển cho tương lai.

Tầm nhìn:

Một ngôi trường thân thiện, hợp tác, uy tín. Trẻ mạnh dạn tự tin, biết hợp tác, chia sẻ yêu thương, có sự sáng tạo, tư duy độc lập, tham gia tích cực vào các hoạt động nhận thức và có những kỹ năng giải quyết vấn đề, hướng tới năng lực tự khẳng định giá trị bản thân để tự tin bước vào lớp một.

Là một trong những trường có thành tích chất lượng cao của phường Bình Dương

Mục tiêu:

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của địa phương, đất nước và thời đại.

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trong những năm tiếp theo. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.

a. Quá trình hình thành và phát triển

Trường Mầm non Phú Tân tọa lạc tại đường D3, khu phố Phú Tân 1, phường Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh. Trường được thành lập theo Quyết định số 1300/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2014 của UBND thành phố Thủ Dầu Một. Ngày 02 tháng 7 năm 2025, được UBND phường Bình Dương ban hành Quyết định số 104/QĐ-UBND, thành lập và trực thuộc UBND phường theo mô hình chính quyền hai cấp.

Nhà trường được đầu tư xây dựng kiên cố, đạt quy mô trường chuẩn với tổng diện tích 9.629,7 m², gồm 01 trệt, 02 lầu, có đầy đủ phòng học, phòng chức năng, phòng hành chính quản trị và các công trình phụ trợ, đáp ứng yêu cầu ND, CS và GD trẻ.

Năm học 2025-2026, nhà trường tổ chức bán trú với 13 nhóm/lớp (01 nhóm trẻ, 03 lớp Mầm, 04 lớp Chồi, 05 lớp Lá), tổng số 365 trẻ. Các phòng học được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi theo quy định của BGDDT.

Đội ngũ CBQL-GV-NV được bố trí đủ theo Điều lệ Trường mầm non; 100% có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, trình độ đạt chuẩn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của UBND phường Bình Dương và sự phối hợp chặt chẽ của BDD cha mẹ trẻ. Nhiều năm liền, tập thể nhà trường đạt các danh hiệu thi đua và thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Đảng, các phong trào thi đua của ngành, xây dựng trường học xanh-sạch-đẹp-an toàn-văn minh, góp phần nâng cao chất lượng ND, CS và GD trẻ.

- Trường Đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 năm học 2025- 2026.

- Năm học 2025-2026: Trường Đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số: 897/QĐ-SGDĐT ngày 27/3/2026 của Sở Giáo dục Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh.

- Năm học 2025-2026: Trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo Quyết định số 898/QĐ-SGDĐT ngày 27/3/2026 của Sở Giáo dục Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh.

- Trong hai năm liên trường được UBND tỉnh công nhận Tập thể Lao động xuất sắc, Bằng khen của UBND Tỉnh, năm học 2021- 2022; 2022 – 2023.

b. Thông tin đại diện pháp luật

Họ và tên: Phạm Thị Ánh

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non Phú Tân, số 02, đường D3, Khu phố Phú Tân 1, phường Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 0946785862

Email: phamthianh5862@gmail.com

c. Tổ chức bộ máy

- Nhà trường duy trì các thành viên Hội đồng trường đã được UBND thành phố TDM công nhận Nhiệm kỳ 2024-2028. Năm 2024, các thành viên Hội đồng trường gồm 13 thành viên:

S TT	Giới tính	Họ và tên	Chức vụ	Chức vụ HĐT	Ghi chú
1	Bà	Phạm Thị Ánh	Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng	Chủ tịch Hội đồng	2024-2028
2	Bà	Lê Thị Thúy Hằng	Tổ trưởng tổ Văn phòng	Thư ký	Không còn giữ chức vụ Tổ trưởng tổ văn phòng.
3	Bà	Phạm Thị Thu Diệu	Phó Hiệu trưởng	Thành viên	2024-2028
4	Bà	Thái Thị Hồng	Phó Hiệu trưởng	Thành viên	2024-2028
5	Ông	Nguyễn Hữu Phước	Trưởng Ban đại diện cha mẹ trẻ	Thành viên	Thôi làm Trưởng ban ĐD Cha mẹ trẻ (Đã hết nhiệm kỳ đại diện)
6	Ông	Thái Văn Chót	PCT UBND phường Phú Tân	Thành viên	Không còn giữ chức vụ Phó Chủ tịch UBND Phường từ năm 2024.
7	Bà	Vũ Thị Thuận	Chủ Tịch Công Đoàn	Thành viên	Kết thúc Công đoàn cấp cơ sở theo quy định của Đảng đoàn Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

8	Bà	Hoàng Thị Ý	Bí thư Đoàn thanh niên	Thành viên	Không còn giữ chức vụ Bí thư đoàn thanh niên.
9	Bà	Danh Thị Ngân Hạnh	Thanh tra Nhân dân trường học	Thành viên	Kết thúc Công đoàn cấp cơ sở theo quy định của Đảng đoàn Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam
10	Bà	Phan Hoàng Thị Mỹ Linh	Tổ trưởng tổ khối Mầm- Nhà trẻ	Thành viên	Không còn giữ chức vụ tổ trưởng tổ Mầm – Nhà trẻ.
11	Bà	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	Tổ trưởng tổ khối Chồi	Thành viên	2024-2028
12	Bà	Vũ Thị Dung	Tổ trưởng tổ khối Lá	Thành viên	2024-2028
13	Bà	Nguyễn Ngọc Châu	Tổ trưởng tổ Cấp dưỡng	Thành viên	Không còn giữ chức vụ Tổ trưởng tổ văn phòng.

Thực hiện chủ trương duy trì Hội đồng trường đến năm 2028, nhà trường giữ nguyên danh sách thành viên theo Quyết định công nhận của UBND thành phố Thủ Dầu Một. Đối với 08 thành viên có thay đổi về vị trí công tác hoặc vị trí nêu trên, nhà trường ghi nhận biến động nhân sự kiêm nhiệm, các vị trí chuyên môn hiện nay vẫn tham gia phối hợp hoạt động của nhà trường cho đến khi có hướng dẫn mới từ cơ quan quản lý cấp trên.

- Năm học 2025-2026 đội ngũ CBGVNV nhà trường có 44 người trong đó: 01 Hiệu trưởng; 02 Phó Hiệu trưởng; 27 giáo viên; 14 nhân viên (kế toán, văn thư; 03 bảo vệ; 02 phục vụ; 7 cấp dưỡng).

+ Hiệu trưởng: Bà Phạm Thị Ánh – Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 12/01/2026 của UBND phường Bình Dương về việc Bổ nhiệm lại Hiệu trưởng, trường mầm non Phú Tân.

+ Phó Hiệu trưởng: Thái Thị Hồng - Quyết định số 4004/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND thành phố Thủ Dầu Một về việc Bổ nhiệm Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng ngành giáo dục Đào tạo TP TDM (theo QĐ 137/UBND ngày 24/7/2025 của UBND phường Bình Dương)

+ Phó Hiệu trưởng: Phạm Thị Thu Diệu - Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 12/01/2026 của UBND phường Bình Dương về việc Bổ nhiệm lại Phó hiệu trưởng, trường mầm non Phú Tân.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

S TT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo				
			Ths	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC
	Tổng số giáo viên, CBQL và nhân viên	44	00	26	5	1	12
I	Cán bộ quản lý	3		3			
1	Hiệu trưởng	1		1			
2	Phó hiệu trưởng	2		2			
II	Giáo viên	27		23	4		
1	Nhà trẻ	2		2			
2	Mẫu giáo	22		20	4		
III	Nhân viên	14			1	1	12
1	Nhân viên Văn thư	01				1	
2	Nhân viên Kế toán	01			1		
3	Nhân viên Y tế	00					
4	Nhân viên Cấp dưỡng	07					7
5	Nhân viên Phục vụ	02					2
6	Nhan viên Bảo vệ	03					3

2. Số lượng, tỉ lệ CBQL, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp:

STT	Nội dung	Năm học 2025-2026 (Kết quả đạt)
1	Cán bộ quản lý	03
	Số lượng	03
	Tỷ lệ	100%
2	Giáo viên	27 (9 XL Tốt; 17 XL khá ; 01 XL đạt) gồm 1 GVHĐ
	Tỷ lệ	100%

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026	Yêu cầu theo quy định
1	Điểm trường			
2	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	9.630m ² /345	9.630m ² /367	đạt
	Diện tích bình quân mỗi trẻ (m ² /trẻ)	27.91 m ² /1 trẻ	26.24 m ² /1 trẻ	đạt
3	Khối phòng hành chính			đạt
3.1	Phòng hiệu trưởng	01	01	đạt
3.2	Phòng phó hiệu trưởng	02	02	đạt
3.3	Văn phòng trường	01	01	đạt
3.4	Phòng hành chính quản trị	01	01	đạt
3.5	Phòng bảo vệ	01	01	đạt
3.6	Nhà vệ sinh	01	01	Được bố trí theo các khối phòng hành chính. Phòng vệ sinh nam nữ riêng biệt.
3.7	Nhà để xe của CBGVNV có đủ chỗ và có mái che	01	01	đạt
4	Phòng chăm sóc, nuôi dưỡng (lớp học)			
4.1	Phòng học kiên cố	20	20	
4.2	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	75,6m ²	75,6m ²	đạt

4.3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	28,5 m ² /phòng	28,5 m ² /phòng	đạt
4.4	Diện tích hiên chơi (m ²)	51.6m ² /phòng	51.6m ² /phòng	đạt
5	Phòng tổ chức ăn			
5.1	Phòng bếp	01	01	đạt
5.2	Kho bếp	01	01	đạt
6	Khối phụ trợ			
6.1	Phòng hội trường (phòng họp)	01	01	đạt
6.2	Phòng y tế	01	01	Có giường bệnh và thiết bị y tế phục vụ sơ cấp cứu ban đầu
6.3	Nhà kho (dụng cụ và học phẩm)	01	01	đạt
6.4	Sân vườn (tổ chức vận động; sân khấu ngoài trời)	3.493.0m ²	3.493.0m ²	đạt
6.5	Cổng, hàng rào	dài 394,0m, chiều cao tường 2,04m	dài 394,0m, chiều cao tường 2,04m	đạt
7	Hạ tầng kỹ thuật			
7.1	Hệ thống cấp nước sạch	Có hệ thống cung cấp nước sạch và đấu nối nước thải theo quy định	Có hệ thống cung cấp nước sạch và đấu nối nước thải theo quy định	đạt
7.2	Hệ thống cấp điện	Đảm bảo đủ công suất và an toàn	Đảm bảo đủ công suất và an toàn	đạt

7.3	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	Trang bị đầy đủ theo quy định hiện hành	Trang bị đầy đủ theo quy định hiện hành	đạt
7.4	Hạ tầng công nghệ thông tin (điện thoại; mạng internet...)	Sử dụng cáp mạng âm tường theo thiết kế thi công ban đầu.	Trang bị lại hệ thống cáp mạng bằng thiết bị wifi cho các khối lớp	đạt
7.5	Khu thu gom rác thải	Có khu vực tập kết rác thải riêng và hợp đồng thu gom rác hàng ngày đảm bảo vệ sinh	Có khu vực tập kết rác thải riêng và hợp đồng thu gom rác hàng ngày đảm bảo vệ sinh	đạt
8	Khối phòng phục vụ học tập			
8.1	Thư viện	01	01	đạt
8.2	Phòng máy	01	01	đạt
8.3	Phòng thể chất	01	01	đạt
8.4	Phòng nghệ thuật	01	01	đạt
9	Thiết bị đồ dùng, đồ chơi phục vụ chăm sóc giáo dục:			
9.1	Máy vi tính	27	27	đạt
9.2	Máy chiếu	01	01	đạt
9.3	Ti vi	22	22	đạt
9.4	Nhạc cụ (Đàn organ)	16	16	đạt
9.5	Máy photo	01	01	đạt
9.6	Đầu Video/đầu đĩa	22	22	đạt
9.7	Thiết bị âm thanh (Ampli, thùng bass)	02 bộ	02 bộ	đạt

9.8	Đồ chơi ngoài trời	16 bộ	16 bộ	đạt
9.9	Bàn ghế đúng quy cách	302 bộ	302 bộ	đạt
9.10	Thiết bị phát triển ngôn ngữ, làm quen với Tiếng Anh và kỹ năng tìm kiếm thông tin cho trẻ	01 bộ	01 bộ	đạt

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC:

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở; kế hoạch cải tiến chất lượng tự đánh giá:

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác Kiểm định chất lượng giáo dục - chuẩn quốc gia theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT, Thông tư 22/2024/TT-BGDĐT. Hội đồng tự đánh giá các tiêu chuẩn theo quy định. Có kế hoạch thực hiện các biện pháp cải tiến khắc phục điểm yếu đã xác định. Năm tháng 3/2026 được SGDDT TP HCM công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, chuẩn quốc gia Mức 1.

+ Mức 1: Số lượng tiêu chí đạt: 22/22 tiêu chí, đạt tỉ lệ: 100%

+ Mức 2: Số lượng tiêu chí đạt: 21/21 tiêu chí. Đạt tỉ lệ: 100%

+ Mức 3: Số lượng tiêu chí đạt: 06/15 tiêu chí. Đạt tỉ lệ: 40%

Cụ thể: Đánh giá tiêu chí từ Mức 1,2 và 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1	-	x	x	-
Tiêu chí 1.2	-	x	x	-
Tiêu chí 1.3	-	x	x	x
Tiêu chí 1.4	-	x	x	-

Tiêu chí 1.5	-	x	x	-
Tiêu chí 1.6	-	x	x	-
Tiêu chí 1.7	-	x	x	-
Tiêu chí 1.8	-	x	x	-
Tiêu chí 1.9	-	x	x	-
Tiêu chí 1.10	-	x	x	-
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1	-	x	x	x
Tiêu chí 2.2	-	x	x	-
Tiêu chí 2.3	-	x	x	x
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1	-	x	-	-
Tiêu chí 3.2	-	x	x	-
Tiêu chí 3.3	-	x	x	x
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1	-	x	x	x
Tiêu chí 4.2	-	x	x	-
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1	-	x	x	-
Tiêu chí 5.2	-	x	x	x
Tiêu chí 5.3	-	x	x	-
Tiêu chí 5.4	-	x	x	-

Kết quả: Tự đánh giá Đạt Mức 2

2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định đạt chất lượng giáo dục: (thời điểm 27/3/2026)

- Năm học 2025-2026: Trường Đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số: 897/QĐ-SGDĐT ngày 27/3/2026 của Sở Giáo dục Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh.

- Năm học 2025-2026: Trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo Quyết định số 898/QĐ-SGDĐT ngày 27/3/2026 của Sở Giáo dục Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC:

Kết quả về thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ:

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
1	Tổng số lớp	12 (01 nhóm trẻ; 11 lớp mẫu giáo)	13 (01 nhóm trẻ; 12 lớp mẫu giáo)
2	Tổng số trẻ nhóm trẻ	25	25
2.1	Số trẻ bình quân/nhóm	25	25
3	Tổng số trẻ mẫu giáo	342	341
3.1	Số trẻ bình quân/lớp	31.09	28.42
4	Số trẻ học 2 buổi/ngày	367	366
5	Số trẻ được tổ chức ăn bán trú	367	366
6	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	367	366
6.1	Số trẻ em được có tình trạng dinh dưỡng bình thường	350	354
6.2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	2	0
6.3	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	0	3
6.4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể hai thể	0	1
6.5	Số trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm	1	0

6.6	Số trẻ thừa cân	6	6
6.7	Số trẻ béo phì	6	2
7	Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi	Công nhận đạt PCGD trẻ 5 tuổi 97.40% (225/231 trẻ)	Công nhận đạt PCGD trẻ 5 tuổi 98.77% (161/163 trẻ)
8	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	1	0

*** Chất lượng thực hiện giáo dục:**

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ dự kiến đạt được	- 100% trẻ được khám sức khỏe ban đầu trong năm học. - Cân đo trẻ theo quý 3 tháng 1 lần (tháng 9, 12, 3 thực hiện tổng cân đo) - 100% trẻ được đánh giá tình trạng dinh dưỡng và theo dõi biểu đồ phát triển - 100% trẻ được học tập theo chương trình giáo dục nhà trẻ hiện hành. - Tỷ lệ chuyên cần đạt: 89,21%.	- 100% trẻ được khám sức khỏe ban đầu trong năm học. - Cân đo trẻ 3 lần/ năm học - 100% trẻ được đánh giá tình trạng dinh dưỡng và theo dõi biểu đồ phát triển - 100% trẻ được học tập theo chương trình giáo dục mẫu giáo hiện hành theo hướng phát triển chủ đề. - 100% trẻ được chuẩn bị tốt các điều kiện để trẻ lên lớp 1.- Tỷ lệ chuyên cần đạt: 92,27% Riêng trẻ 5 tuổi đạt: 96,51% - Tỷ lệ bé ngoan đạt: 91,24% Riêng trẻ 5 tuổi: 94,30%

II	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	- Chương trình giáo dục nhà trẻ - Chủ đề thực hiện: 10 chủ đề/35 tuần - Nhà trẻ: 10 chủ đề	- Chương trình giáo dục mẫu giáo - Chủ đề thực hiện 35 tuần +Khối Lá: 13 chủ đề +Khối Chồi: 11 chủ đề +Khối Mầm: 11 chủ đề
III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	- Đạt từ 70% trở lên mục tiêu cần đạt cho trẻ từ 24 đến 36 tháng	- Đạt từ 83,5% trở lên mục tiêu cần đạt cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi.
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non	- Cơ sở vật chất đầy đủ theo qui định hiện hành. - Đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ..	- Cơ sở vật chất đầy đủ theo qui định hiện hành. - Đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Số TT	Chỉ số thống kê	6 tháng đầu năm 2026	Ghi chú
1	2	3	4
A	TỔNG THU	12.098.672.656	
I	Số thu phí, lệ phí	948.179.157	
1	Tồn năm 2025 mang sang	356.179.157	
2	Thu học phí, lệ phí		
3	Khác (cấp bù học phí)	592.000.000	
II	Thu từ NSNN cấp (dự toán giao)	11.150.493.499	
1	Tồn năm 2025 mang sang	448.493.499	
2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.946.000.000	
3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	5.756.000.000	
B	TỔNG CHI	4.295.981.332	

I	Chi từ nguồn học phí	205.048.483	
1	<i>Chi sự nghiệp bậc học mầm non</i>		
a	<i>Chi 60% hoạt động từ nguồn thu học phí</i>	205.048.483	
b	Chi 40% bù lương từ nguồn thu học phí	0	
II	CHI TỪ NGUỒN NSNN	4.090.932.849	
I	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	2.600072.592	
6000	Tiền lương	1.307.662.205	
6050	Tiền công trả cho lao động thường xuyên theo hợp đồng	10.062.450	
6100	Phụ cấp lương	674.833.346	
6300	Các khoản đóng góp	347.382.642	
6500	Thanh toán dịch vụ công cộng	48.943.444	
6550	Vật tư văn phòng	10.121.760	
6600	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	5.935.795	
6700	Công tác phí khoán	7.000.000	
6750	Chi phí thuê mướn	78.882.550	
6900	Sửa chữa tài sản phục vụ công tác chuyên môn và duy tu, bảo dưỡng các công trình cơ sở hạ tầng từ kinh phí thường xuyên	40.568.000	
7000	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn từng ngành	0	
7050	Mua sắm tài sản vô hình	4.150.000	
7750	Chi khác	31.570.400	
II	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.490.860.257	
6105	Phụ cấp làm thêm giờ	0	
6157	Hỗ trợ đối tượng chính sách chi phí học tập	0	
6400	Chi các khoản thanh toán cho cá nhân	941.867.960	

6550	Vật tư văn phòng	1.658.880	
6750	Chi phí thuê mượn	0	
6900	Sửa chữa tài sản phục vụ công tác chuyên môn và duy tu, bảo dưỡng các công trình cơ sở hạ tầng từ kinh phí không thường xuyên	143.985.600	
7000	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn từng ngành	14.847.817	
7750	Chi khác	388.500.000	

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC:

Nhà trường chú trọng xây dựng môi trường giáo dục xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý trẻ mầm non; thực hiện tốt quy tắc ứng xử văn hóa giữa cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và trẻ. Tiếp tục xây dựng môi trường giáo dục với thông điệp "Trường Mầm non Phú Tân - Mái nhà hạnh phúc", thực hiện khẩu hiệu "Tất cả trẻ đều được yêu thương và tôn trọng sự khác biệt", góp phần xây dựng môi trường giáo dục tích cực, an toàn và hạnh phúc.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Duy trì sử dụng giáo án điện tử, ký duyệt giáo án trực tuyến, lưu trữ hồ sơ chuyên môn trên Google Drive, cập nhật đầy đủ dữ liệu ngành và khai thác hiệu quả kho học liệu số dùng chung. Giáo viên tích cực ứng dụng các phần mềm Kidsmart, HappyKids, PowerPoint, Canva, CapCut, ElevenLabs, Wordwall và các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) trong thiết kế bài giảng và tổ chức hoạt động giáo dục phù hợp với từng độ tuổi.

Nhà trường tạo điều kiện để đội ngũ tham gia các lớp bồi dưỡng về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, ứng dụng AI trong giảng dạy; triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên và bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Đến cuối năm học, nhà trường có 03 cán bộ quản lý và 26 giáo viên; 100% giáo viên hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và 100% cán bộ quản lý, giáo viên hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên năm học 2025 - 2026. Trong năm học có 05 giáo viên hoàn thành và được cấp bằng cử nhân; hiện có 03 giáo viên tiếp tục học đại học, 01 cán bộ

quản lý và 02 giáo viên đang theo học lớp trình độ thạc sĩ quản lý giáo dục mầm non, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Kết quả các hoạt động, hội thi năm học 2025 - 2026

Do số lượng giáo viên tham gia Hội thi Giáo viên mầm non dạy giỏi cấp thành phố được cấp trên phân bổ hạn chế nên nhà trường không có giáo viên tham gia hội thi trong năm học.

Đăng cai tổ chức Ngày hội "Bé vẽ sáng tạo cùng Bitex" cấp phường với 06 trẻ tham gia, kết quả đạt 01 giải Nhất, 02 giải Nhì và 03 giải Khuyến khích. Tham gia Ngày hội "Bé vẽ sáng tạo cùng Bitex" cấp thành phố có 03 trẻ tham gia và đạt 03 giải Nhì.

Tham gia Ngày hội phát triển vận động cho trẻ "Năng lượng mới cả ngày vui" do Cụm 12 tổ chức; liên quân với Trường Mầm non Hoa Mai tham gia giải bóng đá mini cấp phường đạt giải Nhất và tham gia giải bóng đá mini cấp thành phố đạt giải Ba.

Nhà trường tổ chức thành công nhiều ngày hội, hội thi trong năm học như: Lễ hội "Bé vui hội trăng rằm"; Ngày hội "Bé vui xuân Bính Ngọ" năm 2026; Gameshow tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo; Hội thi "Bé tự tin chinh phục lớp 1"; Hội thi "Bé với an toàn giao thông"; Hội thi "Bé kể chuyện về Bác Hồ"; Hội thi làm đồ dùng dạy học sáng tạo theo chuyên đề "Lấy trẻ làm trung tâm" và "Tôi yêu Việt Nam"; Hội thi "Chúng em làm chiến sĩ"; Hội thi "Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong tổ chức các hoạt động giáo dục"... Các hoạt động được tổ chức thiết thực, phù hợp với lứa tuổi, tạo sân chơi bổ ích, góp phần phát triển toàn diện cho trẻ và nâng cao chất lượng chuyên môn của đội ngũ.

Tham gia các hoạt động, hội thi do địa phương tổ chức và đạt kết quả: Hội thi trang trí lồng đèn Trung thu đạt giải Khuyến khích; Hội thi trang trí xe hoa diễu hành chủ đề "Tháng 4 lịch sử - Rực rỡ non sông" đạt giải Khuyến khích; Hội thi "Kể chuyện về tám gương đạo đức Hồ Chí Minh" đạt giải Khuyến khích.

Nhà trường tham gia viết sáng kiến; có 11/11 sáng kiến được gửi cấp có thẩm quyền, đạt tỷ lệ 100%.

Tổ chức cho trẻ tham quan, trải nghiệm tại doanh trại bộ đội, Khu du lịch Đại Nam và các địa điểm gắn với văn hóa địa phương. Trẻ được tham gia nhiều hoạt động trải nghiệm như bắt vịt, bắt cá, làm trống lắc, trồng cây thủy canh, đồ bánh khọt..., góp phần hình thành kỹ năng sống, phát triển năng lực, bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên và ý thức giữ gìn các giá trị văn hóa địa phương.

Nhìn chung, trong năm học 2025 - 2026, nhà trường đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm; tiếp tục đổi mới công tác quản lý, đẩy mạnh chuyển đổi số,

nâng cao chất lượng đội ngũ và tổ chức hiệu quả các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Các chỉ tiêu cơ bản đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (để b/c);
- BGH trường;
- Công khai website;
- Lưu VT./.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Ánh

